

NGHỊ QUYẾT

**Về bổ sung danh mục dự án thu hồi đất năm 2024 của các huyện:
Phước Sơn, Hiệp Đức, Duy Xuyên, Quế Sơn, Phú Ninh,
Tiên Phước, Bắc Trà My và thị xã Điện Bàn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm
2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP
ngày 06 tháng 01 năm 2017; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 sửa
đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số
10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các
nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: số
01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 quy định kỹ thuật việc lập, điều
chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6
năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Xét Tờ trình số 300/TTr-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân
dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết bổ sung danh mục dự án thu hồi đất năm
2024 của các huyện: Phước Sơn, Hiệp Đức, Duy Xuyên, Quế Sơn, Phú Ninh, Tiên
Phước, Bắc Trà My và thị xã Điện Bàn; Báo cáo thẩm tra số 22/BC-HĐND ngày
22 tháng 01 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý
kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất bổ sung 16 danh mục dự án thu hồi đất năm 2024 của các
huyện: Phước Sơn, Hiệp Đức, Duy Xuyên, Quế Sơn, Phú Ninh, Tiên Phước, Bắc
Trà My và thị xã Điện Bàn với tổng diện tích thu hồi: 238,08 ha; trong đó, diện
tích đất nông nghiệp: 46,92 ha (gồm: đất chuyên trồng lúa nước: 44,44 ha, đất
trồng lúa nước còn lại: 2,48 ha). Cụ thể như sau:

1. Danh mục sử dụng vốn ngân sách nhà nước: 12 danh mục với tổng diện
tích: 114,36 ha; trong đó, diện tích đất nông nghiệp: 25,02 ha (gồm: đất chuyên
trồng lúa nước: 22,54 ha, đất trồng lúa nước còn lại: 2,48 ha).

2. Danh mục sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước: 04 danh mục với tổng diện tích: 123,72 ha; trong đó, diện tích đất nông nghiệp (đất chuyên trồng lúa nước): 21,90 ha.

Đơn vị tính: ha

TT	Danh mục dự án thu hồi đất bổ sung năm 2024	Số lượng danh mục	Diện tích thu hồi	Sử dụng đất nông nghiệp		
				Tổng cộng	Trong đó	
					Đất chuyên trồng lúa nước	Đất trồng lúa nước còn lại
	TỔNG CỘNG	16	238,08	46,92	44,44	2,48
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	12	114,36	25,02	22,54	2,48
*	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	4	123,72	21,90	21,90	-
1	HUYỆN PHƯỚC SƠN	1	15,00	0,50	0,50	-
	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	1	15,00	0,50	0,50	-
2	HUYỆN HIỆP ĐỨC	3	8,52	2,49	0,36	2,13
	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	3	8,52	2,49	0,36	2,13
3	HUYỆN DUY XUYỀN	1	13,64	9,73	9,73	-
	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	1	13,64	9,73	9,73	-
4	HUYỆN QUẾ SƠN	2	60,22	6,60	6,25	0,35
4.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	1	10,22	1,15	0,80	0,35
4.2	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	1	50,00	5,45	5,45	-
5	HUYỆN PHÚ NINH	3	74,62	11,06	11,06	-
5.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	1	14,54	4,34	4,34	-
5.2	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	2	60,08	6,72	6,72	-
6	HUYỆN TIỀN PHƯỚC	3	29,68	7,30	7,30	-
	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	3	29,68	7,30	7,30	-
7	HUYỆN BẮC TRÀ MY	1	5,16	1,24	1,24	-
	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	1	5,16	1,24	1,24	-
8	THỊ XÃ ĐIỆN BÀN	2	31,24	8,00	8,00	-
	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	2	31,24	8,00	8,00	-

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Triển khai thực hiện thu hồi đất đối với các danh mục dự án tại Điều 1 theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Trong đó, lưu ý một số nội dung sau:

Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, chưa đảm bảo thông tin ghi vốn năm kế hoạch theo quy định: Phải có văn bản cam kết về việc bố trí vốn thực hiện trong năm 2024 trước khi đưa vào kế hoạch sử dụng đất năm 2024 để làm cơ sở thực hiện thu hồi đất.

Đối với các danh mục dự án chuyển mục đích đất liên quan đất trồng lúa: Kiểm soát chặt chẽ theo chủ trương tại Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ, Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan. Đồng thời, phải hoàn thiện các thủ tục đảm bảo theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai trước khi xem xét đưa vào kế hoạch sử dụng đất năm 2024 để làm cơ sở thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất. Rà soát, đánh giá kỹ tác động, có phương án di dời, tái định cư và hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp đối với đối tượng thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất lúa trước khi triển khai dự án; đồng thời, triển khai thực hiện dự án trong phạm vi diện tích đất lúa thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị, địa phương kiểm tra, rà soát, thẩm định chặt chẽ danh mục dự án thu hồi đất, đảm bảo đầy đủ thông tin theo quy định, có tính khả thi, phù hợp mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đúng thẩm quyền trước khi trình bổ sung kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Hội đồng nhân dân cấp huyện tăng cường giám sát việc quản lý, sử dụng đất tại địa phương; cho ý kiến bằng văn bản đối với các danh mục dự án thu hồi đất của địa phương theo đúng Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh trước khi trình cơ quan cấp trên.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, kỳ họp thứ hai mươi thông qua ngày 23 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- BTV Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTĐB (2).

**TM. CHỦ TỌA KỲ HỌP
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Xuân Vinh

